

QUY TRÌNH
XÁC NHẬN HÀNG HÓA SỬ DỤNG TRỰC TIẾP CHO PHÁT TRIỂN
HOẠT ĐỘNG ƯƠM TẠO CÔNG NGHỆ, ƯƠM TẠO DOANH NGHIỆP
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340 /QĐ-SKHHCN ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng)

1. Mục đích

Quy trình này quy định thống nhất trình tự, nội dung thực hiện và trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc giải quyết thủ tục hành chính “xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ” tại Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng.

2. Phạm vi áp dụng

Quy trình này áp dụng tại các phòng và cá nhân liên quan thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng, gồm: Phòng Quản lý công nghệ (Lãnh đạo phòng và công chức phụ trách về xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ), Lãnh đạo Sở phụ trách về xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho pháp triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ (Sau đây gọi là Lãnh đạo Sở, Lãnh đạo phòng, Công chức phụ trách).

3. Tài liệu viện dẫn

- Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19/6/2017;
- Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu ngày 06/4/2016;
- Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu;
- Quyết định số 30/2018/QĐ-TTg ngày 31/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, đổi mới công nghệ; phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư;
- Thông tư số 14/2017/TT-BKHHCN ngày 01/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tiêu chí xác định phương tiện vận tải, máy

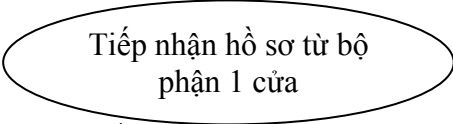
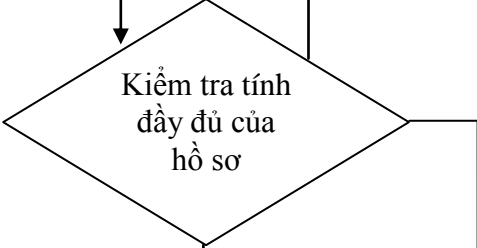
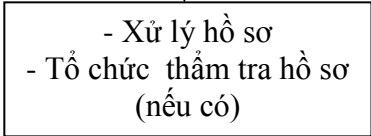
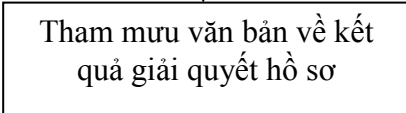
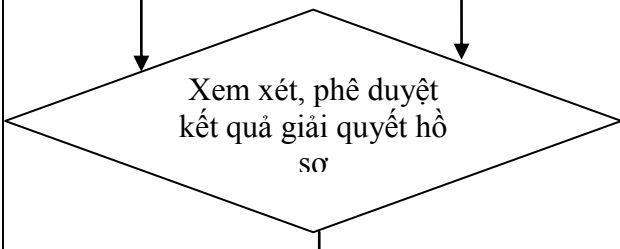
móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng và danh mục tài liệu, sách báo, tạp chí khoa học quy định tại khoản 2 điều 40 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.

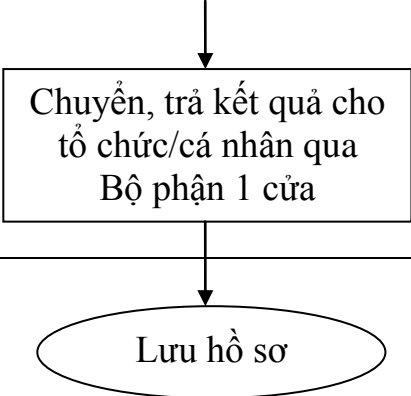
4. Định nghĩa và từ viết tắt

Không có

5. Nội dung

a) Lưu đồ

Trách nhiệm (Tập thể, cá nhân)	Trình tự thực hiện	Tài liệu, biểu mẫu
Công chức phụ trách		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ của tổ chức, cá nhân - Phiếu luân chuyển hồ sơ - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
Công chức phụ trách		
<ul style="list-style-type: none"> - Công chức phụ trách - Hội đồng thẩm tra hồ sơ (Trường hợp cần thiết) 		
Phòng Quản lý công nghệ: Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghệ, công chức phụ trách		
Lãnh đạo Sở		M1; M2

Công chức phụ trách	<div style="text-align: center;">  <p>Chuyển, trả kết quả cho tổ chức/cá nhân qua Bộ phận 1 cửa</p> <p>Lưu hồ sơ</p> </div>	
Công chức phụ trách		Toàn bộ hồ sơ trong quá trình xử lý công việc

b) Diễn giải

Thời gian xử lý:

- 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
- 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ trong trường hợp cần thiết tổ chức hội đồng để thẩm tra hồ sơ.

Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ

Công chức phụ trách của Phòng Quản lý công nghệ tiếp nhận hồ sơ từ cán bộ Bộ phận một cửa.

Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ hồ sơ.

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị xác nhận (theo Mẫu 01 kèm Quyết định 30/2018/QĐ-TTg).
- Thuyết minh về hàng hóa thuộc Danh mục hoặc đáp ứng tiêu chí theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ về hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.
- Hợp đồng mua bán hoặc hợp đồng ủy thác (bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu) hoặc các tài liệu khác liên quan để xác định giao dịch mua bán, nhập khẩu.
- Ngoài các tài liệu trên, tổ chức/cá nhân đề nghị xác nhận nộp các giấy tờ sau:
 - + Bản sao có chứng thực (hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu): Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (nếu có);
 - + Danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của cơ sở ươm tạo công nghệ, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ (đối với trường hợp đề nghị xác nhận hàng hóa là máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ).

Bước 2: Kiểm tra (thời hạn xử lý: 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ)

Công chức phụ trách kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các loại văn bản có trong hồ sơ.

Nếu hồ sơ chưa đầy đủ và chưa hợp lệ thì thực hiện quy trình xử lý sự không phù hợp và hành động khắc phục là tham mưu thông báo xin lỗi tổ chức, công dân và đề nghị tổ chức, công dân bổ sung hồ sơ.

Bước 3: Xử lý hồ sơ hồ sơ

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Công chức phụ trách thực hiện xử lý hồ sơ.

- Trường hợp cần thiết thành lập hội đồng thẩm tra hồ sơ:

+ Công chức phụ trách tham mưu Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở Công văn thông báo cho tổ chức, cá nhân về việc gia hạn thời gian trả lời trong trường hợp phải thẩm tra hồ sơ.

+ Công chức phụ trách tham mưu Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở hồ sơ thành lập hội đồng thẩm tra hồ sơ. Hội đồng có từ 5-9 thành viên. Thành phần Hội đồng thẩm tra hồ sơ bao gồm: Lãnh đạo Sở và các chuyên gia, tổ chức, cá nhân liên quan cùng tham dự. Kết quả họp thẩm định phải được ghi thành biên bản. Hồ sơ thành lập Hội đồng thẩm tra hồ sơ gồm: Phiếu trình; Quyết định thành lập Hội đồng; Công văn mời tham dự cuộc họp.

+ Thời gian thẩm tra không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Nội dung xem xét hồ sơ: Các nội dung theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 30/2018/QĐ-TTg; Điều 7 Thông tư số 14/2017/TT-BKHCN.

Bước 4: Tham mưu văn bản về kết quả giải quyết hồ sơ (thời hạn xử lý: 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ)

Trên cơ sở kết quả họp thẩm định, công chức phụ trách tham mưu Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở:

- Hồ sơ đạt yêu cầu: dự thảo văn bản xác nhận danh mục hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ (Mẫu M1).

- Hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản trả lời của Sở Khoa học và Công nghệ, nêu rõ lý do vì sao hồ sơ không đạt yêu cầu (Mẫu M2).

Hồ sơ trình gồm có:

- Phiếu trình về việc giải quyết hồ sơ;

- Dự thảo văn bản thông báo kết quả thẩm tra hồ sơ (Mẫu M1, M2);

- Hồ sơ họp Hội đồng thẩm tra hồ sơ (nếu có);

- + Quyết định thành lập Hội đồng thẩm tra hồ sơ;
- + Công văn mời tham dự cuộc họp;
- + Biên bản họp thẩm tra hồ sơ;
- Hồ sơ của tổ chức, công dân.

Bước 5: Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ (thời hạn xử lý: 03 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ)

Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ do Phòng Quản lý Công nghệ trình lên.

Bước 6: Chuyển, trả kết quả được phê duyệt theo quy định (thời hạn xử lý: 02 ngày kể từ ngày tiếp nhận lại hồ sơ)

Công chức phụ trách trả kết quả cho tổ chức, công dân có yêu cầu thông qua Bộ phận một cửa.

Bước 7. Lưu hồ sơ

Sau khi kết thúc công việc, hồ sơ lưu tại Phòng Quản lý công nghệ trong thời gian 01 năm. Sau đó, nộp vào Kho Lưu trữ của Sở Khoa học và Công nghệ theo đúng quy định.

Hồ sơ lưu của quy trình này bao gồm:

- Hồ sơ của tổ chức, cá nhân;
- Phiếu trình về việc giải quyết hồ sơ;
- Công văn xác nhận Danh mục hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.
- Công văn từ chối xác nhận danh mục hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.
- Văn bản xin lỗi/đề nghị bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ (nếu có);
- Hồ sơ họp Hội đồng thẩm tra hồ sơ (nếu có);
- + Quyết định thành lập Hội đồng thẩm tra hồ sơ;
- + Công văn mời tham dự cuộc họp;
- + Biên bản họp thẩm tra hồ sơ;

6. Phụ lục

Các biểu mẫu sử dụng trong Quy trình:

- Mẫu M1: Công văn xác nhận danh mục hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Mẫu M2: Công văn từ chối xác nhận danh mục hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Mẫu M3: Quyết định thành lập Hội đồng thẩm tra hồ sơ.

- Mẫu M4: Công văn mời tham dự cuộc họp.

- Mẫu M5: Biên bản họp thẩm tra./.

GIÁM ĐỐC

Thái Bá Cảnh

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Mẫu M1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SKHCN-QLCN
V/v danh mục hàng hóa sử dụng
trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm
tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp
khoa học và công nghệ

Đà Nẵng, ngày tháng năm

Kính gửi:

Căn cứ vào hồ sơ đề nghị xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ của... Sở Khoa học và Công nghệ xin thông báo cụ thể như sau:

Danh mục hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ của... dự kiến nhập khẩu:

Số TT	Tên hàng	Số lượng	Đơn vị tính	Trị giá dự kiến	Số, ngày chứng từ liên quan (nếu có)	Ghi chú

Tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa nói trên phải sử dụng đúng mục đích cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ./.

Nơi nhận:
- Như trên;
-

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

- Lưu: VT; QLCN.

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**Mẫu M2**
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SKHCN-QLCN
V/v danh mục hàng hóa sử dụng
trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm
tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp
khoa học và công nghệ

Đà Nẵng, ngày tháng năm

Kính gửi:

Căn cứ vào hồ sơ đề nghị xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ của... Sở Khoa học và Công nghệ xin thông báo như sau:

Về thành phần hồ sơ:....

Về nội dung:....

Hồ sơ của không đạt

Lý do:.....

Vậy, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo đểđược biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu: VT; QLCN.

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-SKHHCN

Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm tra hồ sơ xác nhận danh mục hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 6240/QĐ-UBND ngày 27/8/2015 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ;

Quyết định số 30/2018/QĐ-TTg ngày 31/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, đổi mới công nghệ; phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư;

Thông tư số 14/2017/TT-BKHHCN ngày 01/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tiêu chí xác định phương tiện vận tải, máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng và danh mục tài liệu, sách báo, tạp chí khoa học quy định tại khoản 2 điều 40 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu;

Căn cứ Hồ sơ đề nghị xác nhận danh mục hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ/đổi mới công nghệ của

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng đánh giá hồ sơ đề nghị xác nhận danh mục hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm

tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ của, gồm các ông/bà có tên sau đây:

- | | |
|-----------------------------------|--------------------|
| 1. Lãnh đạo Sở | Chủ tịch |
| 2. Trưởng phòng Quản lý Công nghệ | Thành viên |
| 3. Chuyên gia/tổ chức | Thành viên |
| ... | Thành viên/ Thư ký |

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ giúp Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ trong việc đánh giá hồ sơ đề nghị nêu tại Điều 1. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng, Trưởng phòng Quản lý công nghệ, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLCN.

GIÁM ĐỐC

(Ký tên và đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆMẫu M4
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SKHCN-QLCN

Đà Nẵng, ngày tháng năm

V/v mời tham gia họp hội đồng
thẩm tra hồ sơ

Kính gửi:

Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức họp hội đồng thẩm tra hồ sơ xác nhận danh mục hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ của...

1. Thời gian**2. Địa điểm****3. Thành phần tham dự**

- a) Hội đồng thẩm tra hồ sơ;
- b) ...
- c) ...;

Sở Khoa học và Công nghệ trân trọng kính mời ... tham gia Hội đồng và tham dự cuộc họp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...
- Lưu: VT, QLCN

GIÁM ĐỐC*(Ký tên và đóng dấu)*

*Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm ...***BIÊN BẢN****Đánh giá hồ sơ đề nghị xác nhận danh mục hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ****A. NHỮNG THÔNG TIN CHUNG****1. Thời gian họp:****2. Địa điểm:****3. Thành phần họp**

a) Các thành viên Hội đồng

Theo Quyết định số .../QĐ-SKHCN ngày .. tháng ... năm ... của Sở Khoa học và Công nghệ.

Số thành viên có mặt trên tổng số thành viên: .../.. thành viên.

Số thành viên vắng mặt:/..

b) Đại biểu

B. NỘI DUNG CUỘC HỌP**1.** Đại diện Sở Khoa học và Công nghệ nêu mục đích, yêu cầu cuộc họp, cung cấp các thông tin liên quan đến hồ sơ đề nghị xác nhận danh mục hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ của..., giới thiệu thành phần hội đồng và các đại biểu tham dự.**2.** ... - Chủ tịch Hội đồng chủ trì, điều hành cuộc họp**3.** Hội đồng thẩm định, đánh giá hồ sơ đề nghị xác nhận danh mục hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ của...**3. Tiêu chí xác định máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng sử dụng trực tiếp phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ**

- Được sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ của cơ sở ươm tạo công nghệ; ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ của cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Thuộc danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của cơ sở ươm tạo công nghệ, cơ sở ươm tạo doanh

nghiệp khoa học và công nghệ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước); chủ đầu tư phê duyệt (đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước).

III. NHẬN XÉT, KẾT LUẬN

1. Về thành phần hồ sơ

2. Nội dung đánh giá

3. Kết luận

Biên bản này được lập hồi ... giờ ... cùng ngày sau khi đọc kỹ cho những người tham dự cùng nghe./.

THƯ KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ

(Ký và ghi rõ họ tên)

THÀNH VIÊN

(Ký và ghi rõ họ tên)

